

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2020/HS-ST
Ngày 31- 3 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG – TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lưu Thị Hồng Thê

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Bà Lê Thị Sử

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kỳ

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Nam- Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 2 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 12/3/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên **Nguyễn Hữu Tr** - Sinh ngày 15 tháng 12 năm 1988 tại Huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm N, xã G, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; Tên gọi khác: Không; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu Th và bà Nguyễn Thị C; Vợ Nguyễn Thị P, sinh năm 1989 và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 18/12/2019 đến ngày 24/12/2019 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 04 ngày 24/12/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương.

Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Hữu T – sinh năm 1944; nơi cư trú: xóm N, xã G, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua tin báo của quần chúng, tại địa phận xóm N, xã G, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, vào lúc 12 giờ 55 phút ngày 18/12/2019, tổ tuần tra Phòng cảnh sát môi trường Công an tỉnh Nghệ An đã tiến hành kiểm tra xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen BKS 36B6-34801 do Nguyễn Hữu Tr điều khiển. Qua kiểm tra, Tổ tuần tra bắt quả tang Tr đang tàng trữ 12 khối pháo đựng trong một thùng các tông, thu giữ thêm 01 chiếc điện thoại di động Nokia105 màu xanh, 01 điện thoại Vivo1727 màu đen và chiếc mô tô do Tr điều khiển. Tất cả vật chứng đã được niêm phong đúng quy định đưa về trụ sở Công an huyện Đô Lương xử lý.

Ngày 18/12/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương đã tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại. Kết quả: 12 khối hình hộp chữ nhật thu giữ của Nguyễn Hữu Tr có khối lượng 16,95kg và trích mẫu giám định 01 khối có khối lượng 1,45kg theo Quyết định trưng cầu giám định số 07/CSĐT ngày 18/12/2019.

Ngày 21/12/2019, Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Nghệ An đã ban hành Kết luận giám định số 26/KL-PC09(DD2-CN), phản ánh:

Mẫu vật thu giữ của Nguyễn Hữu Tr gửi tới giám định là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị kích thích hoặc đốt có gây tiếng nổ). Đối tượng giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại cơ quan điều tra, Tr khai nhận, số pháo bị bắt giữ do bị cáo mua được của một người đàn ông không quen biết trên Quốc lộ 48E gần chợ Cây Đa thuộc địa phận xã Quang Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An với giá 10.200.000 đồng (mỗi hộp pháo giá 850.000 đồng) vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/12/2019. Mục đích mua pháo là để sử dụng vào dịp tết Nguyên đán. Trong lúc chở pháo từ Yên Thành về nhà thì bị bắt giữ. Chiếc xe mô tô là của Tr mượn từ em trai Nguyễn Hữu T; chiếc điện thoại Nokia105 được sử dụng để liên lạc mua pháo, tuy nhiên, theo yêu cầu của người bán thì Tr đã xóa dữ liệu cuộc gọi với người này.

Anh Nguyễn Hữu T khai chiếc moto là tài sản do anh mua được từ một người không quen biết tại huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa vào đầu năm 2019 nhưng không cung cấp được giấy tờ mua bán cũng như đăng ký xe moto. Anh T

không biết việc bị cáo sử dụng xe vào việc chở pháo. Hiện cơ quan điều tra công an huyện Đô Lương vẫn chưa thu thập được thông tin liên quan đến việc xác minh tình trạng pháp lý của chiếc xe và anh T cũng chưa có yêu cầu gì về việc xử lý chiếc xe moto.

Số pháo còn lại và chiếc xe moto BKS 36B6-38401 đang được bảo quản tại kho vật chứng công an huyện Đô Lương theo Phiếu nhập kho vật chứng số 06/PNK ngày 24/12/2019.

Ngày 11/02/2020 chiếc điện thoại Nokia105 đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương bảo quản trong thời gian xét xử.

Ngày 12/01/2020, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại Vivo1727 màu đen do không liên quan đến vụ án.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS-HS ngày 07/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo Tr về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Tr thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố và tỏ ra ăn năn hối cải, cam đoan sẽ không bao giờ tái phạm và đã nhận thức được tính nghiêm trọng của hành vi phạm tội. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử đề nghị: giữ nguyên việc truy tố bị cáo phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 191; Điều 65; điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tr mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; xử lý vật chứng theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 46, điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tiêu hủy số pháo còn lại; sung ngân sách nhà nước chiếc điện thoại di động hiệu Nokia105; giao Công an huyện Đô Lương tiếp tục xác minh về chiếc xe moto để xử lý theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; khám xét chỗ ở và xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên hợp pháp và được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút đến 12 giờ 55 phút đến ngày 18/12/2019, Nguyễn Hữu Tr đã tàng trữ 12 hộp pháo nổ có khối lượng 16,95kg nhằm mục đích sử dụng vào dịp Tết Nguyên đán. Như vậy, hành vi của bị cáo Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự đúng như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương.

Xét tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm không lớn cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý kinh tế (tàng trữ mặt hàng pháp luật cấm), làm ảnh hưởng đến sự bình thường của hoạt động quản lý nhà nước về pháo và sử dụng pháo. Do vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và thật sự ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng (là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự). Việc phạm tội chưa gây ra hậu quả về an ninh trật tự trên thực tế. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và trong quá trình lao động, sinh hoạt tại địa phương đều chấp hành nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho cải tạo tại địa phương để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: 1,45kg pháo thu giữ của bị cáo đã được sử dụng hết vào mục đích giám định kỹ thuật hình sự nên không xem xét; số pháo còn lại (15,5kg) là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tiêu hủy; chiếc điện thoại Nokia105 là công cụ liên lạc mua hàng cấm cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc xe moto BKS BKS 36B6-38401 (do anh Nguyễn Hữu T nhận là người quản lý) hiện chưa xác minh được chủ sở hữu và tình trạng pháp lý nên cần giao cho Công an huyện Đô Lương tiếp tục điều tra, xác minh xử lý theo pháp luật.

Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông bán pháo cho bị cáo do không xác định được danh tính nên không có căn cứ để xử lý.

Về án phí: bị cáo Nguyễn Hữu Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu Tr** phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

- Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Tr **01** (Một) năm tù nhưng được hưởng án treo, thử thách **02** (Hai) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã G trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự.

- Biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 15,5kg pháo thu giữ của bị cáo Tr hiện đang được bảo quản tại Kho vật chứng công an huyện Đô Lương theo Phiếu nhập vật chứng số 05/PNK ngày 24/12/2019.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia105 hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/02/2020.

Giao chiếc xe moto BKS 36B6-38401 cho Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tiếp tục xác minh chủ sở hữu, tình trạng pháp lý và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Tr phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Anh Nguyễn Hữu T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; anh T;
- VKSND huyện Đô Lương;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Đô Lương;
- CQTHAHS huyện Đô Lương;
- CCTHADS huyện Đô Lương;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Thị Hồng Thê